

QUYẾT ĐỊNH

**Công nhận kết quả điều tra hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2024
trên địa bàn xã Tân Thái**

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TÂN THÁI

Căn cứ luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật tổ chức Chính phủ và luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của TTCP quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025; Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động TB&XH Hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 và mẫu biểu báo cáo;

Căn cứ Kế hoạch số 52/KH-UBND; Tân Thái, ngày 26 tháng 8 năm 2024 của UBND xã Tân Thái về việc Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2024 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn xã Tân Thái;

Căn cứ kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo của các xóm năm 2024.

Căn cứ công văn số 3718/UBND-LĐTBXH ngày 05 tháng 12 năm 2024 của UBND huyện Đại Từ về việc đồng ý với kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2024.

Xét đề nghị của Ban chỉ đạo giảm nghèo xã Tân Thái.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả điều tra hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2024 trên địa bàn xã Tân Thái cụ thể như sau:

Tổng số hộ nghèo là 31 hộ;

Tổng số hộ cận nghèo là 40 hộ;

Tổng số hộ thoát nghèo là 06 hộ;

Tổng số hộ thoát cận nghèo là 20 hộ.

(Có danh sách các hộ và biểu mẫu kèm theo)

Điều 2. Các hộ có tên tại Điều 1 được hưởng những chính sách an sinh xã hội năm 2025 theo quy định. Các cơ quan, ban ngành, các cá nhân liên quan có trách nhiệm hướng

dẫn các hộ dân được tiếp cận, thụ hưởng những chính sách của Nhà nước theo quy định hiện hành.

Điều 3. Văn phòng UBND xã; Thành viên BCD giảm nghèo xã; các xóm; các ban ngành, đoàn thể, các cơ quan, đơn vị liên quan; các hộ gia đình có tên trên chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy;
- TTHĐND;
- Như Đ3;
- Lưu: VP-UBND.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hải Hà



DANH SÁCH
Hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, thoát cận nghèo
năm 2024 trên địa bàn xã Tân Thái

(Ban hành kèm theo QĐ số 182/QĐ-UBND ngày 06/12/2024 của UBND xã Tân Thái về việc công nhận Kết quả điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2024)

HỘ NGHÈO

STT	Họ và Tên chủ hộ	Giới tính	Năm sinh	Địa chỉ
1	Vũ Thị Thính	Nữ	1952	Xóm Bãi Bằng
2	Nguyễn Thị Lưu	Nữ	1989	Xóm Bãi Bằng
3	Phan Thị Gái	Nữ	1955	Xóm Bãi Bằng
4	Lý Thị Thu Xuân	Nữ	1984	Xóm Bãi Bằng
5	Nguyễn Văn Quyết	Nam	1991	Xóm Dốc Đỏ
6	Vũmanh Linh	Nam	1981	Xóm Dốc Đỏ
7	Lê Văn Huy	Nam	1984	Xóm Dốc Đỏ
8	Ngô Thị Thoa	Nữ	1977	Xóm Dốc Đỏ
9	Vũ Văn Hiền	Nam	1947	Xóm Đồng Tiến
10	Nguyễn Thị Dâng	Nữ	1947	Xóm Đồng Tiến
11	Vũ Văn Tuyên	Nam	1956	Xóm Đồng Tiến
12	Đặng Thị Lược	Nữ	1949	Xóm Đồng Thái
13	Trần Văn Sỹ	Nam	1985	Xóm Đồng Thái
14	Lê Thị Sin	Nữ	1948	Xóm Đồng Thái
15	Nguyễn Văn Cẩn	Nam	1963	Xóm Đồng Thái
16	Vũ Văn Bẩy	Nam	1965	Xóm Đồng Thái
17	Hoàng Thị Sáu	Nữ	1949	Xóm Đồng Thái
18	Nguyễn Thị Bích	Nữ	1952	Xóm Góc Mít
19	Trần Thị Hoa	Nữ	1951	Xóm Góc Mít
20	Hoàng Thị Hưởng	Nữ	1956	Xóm Góc Mít
21	Đặng Văn Anh	Nam	1992	Xóm Góc Mít
22	Nguyễn Thị Gái	Nam	1949	Xóm Suối Cái
23	Lương Thị Trúc	Nữ	1982	Xóm Suối Cái
24	Phạm Thị Huê	Nữ	1948	Xóm Suối Cái
25	Đoàn Thị Ngân	Nữ	1984	Xóm Tân Lập
26	Đặng Văn Thanh	Nam	1985	Xóm Tân Lập
27	Lý Thị Tám	Nữ	1984	Xóm Tân Lập
28	Nguyễn Thị Phú	Nữ	1937	Xóm Thái Sơn
29	Trần Thị Thành	Nữ	1950	Xóm Thái Sơn
30	Nguyễn Văn Cháp	Nam	1937	Xóm Thái Sơn
31	Dương Thị Hạnh	Nữ	1961	Xóm Thái Sơn

HỘ CẬN NGHÈO

STT	Họ và Tên chủ hộ	Giới tính	Năm sinh	Địa chỉ
1	Hà Mạnh Tuyên	Nam	1985	Xóm Bãi Bằng
2	Lê Thị Hà	Nữ	1989	Xóm Bãi Bằng
3	Triệu Quang Luật	Nam	1981	Xóm Bãi Bằng
4	Vũ Thị Vinh	Nữ	1949	Xóm Bãi Bằng

5	Lê Thị Thường	Nữ	1949	Xóm Bãi Bằng
6	Nguyễn Thị Quế	Nữ	1957	Xóm Dốc Đỏ
7	Nguyễn Văn Thái	Nam	1960	Xóm Dốc Đỏ
8	Bùi Anh Đại	Nam	1982	Xóm Dốc Đỏ
9	Nguyễn Văn Nhân	Nam	1947	Xóm Đồng Tiến
10	Đỗ Thị Xuy	Nữ	1953	Xóm Đồng Tiến
11	Bùi Văn Minh	Nam	1967	Xóm Đồng Tiến
12	Bùi Văn Thượng	Nam	1975	Xóm Đồng Tiến
13	Đặng Văn Thiệu	Nam	1960	Xóm Đồng Tiến
14	Nguyễn Văn Bình	Nam	1973	Xóm Đồng Thái
15	Hoàng Văn Quảng	Nam	1991	Xóm Đồng Thái
16	Lê Thị Chiến	Nữ	1952	Xóm Đồng Thái
17	Nguyễn Thị Hương	Nữ	1984	Xóm Đồng Thái
18	Phạm Ngọc Thế	Nam	1964	Xóm Đồng Thái
19	Đoàn Văn Dũng	Nam	1960	Xóm Đồng Thái
20	Trần Văn Thi	Nam	1981	Xóm Đồng Thái
21	Đoàn Thị Vy	Nữ	1963	Xóm Đồng Thái
22	Hoàng Văn Môn	Nam	1973	Xóm Đồng Thái
23	Đặng Văn Ân	Nam	1959	Xóm Góc Mít
24	Trương Thị Mỹ	Nữ	1952	Xóm Góc Mít
25	Vũ Văn Toàn	Nam	1956	Xóm Góc Mít
26	Ngô Thị An	Nữ	1958	Xóm Góc Mít
27	Phan Văn Thành	Nam	1966	Xóm Suối Cái
28	Triệu Thị Huyền	Nữ	1979	Xóm Suối Cái
29	Trần Văn Thư	Nam	1956	Xóm Suối Cái
30	Bùi Văn Thu	Nam	1977	Xóm Suối Cái
31	Trần Thị Dung	Nữ	1953	Xóm Suối Cái
32	Trần Văn Dự	Nam	1959	Xóm Suối Cái
33	Dương Văn Nam	Nam	1983	Xóm Suối Cái
34	Bùi Văn Toàn	Nam	1981	Xóm Tân Lập
35	Dương Văn Nam	Nam	1977	Xóm Tân Lập
36	Đặng Văn Nghệ	Nam	1982	Xóm Tân Lập
37	Nguyễn Thị Sinh	Nữ	1950	Xóm Thái Sơn
38	Nguyễn Thị Cậy	Nữ	1959	Xóm Thái Sơn
39	Bùi Thị Lịch	Nữ	1947	Xóm Thái Sơn
40	Trần Thị Diện	Nữ	1948	Xóm Thái Sơn

HỒ THOÁT NGHÈO

STT	Họ và Tên chủ hộ	Giới tính	Năm sinh	Địa chỉ
1	Vũ Thị Khanh	Nữ	1980	Xóm Dốc Đỏ
2	Đỗ Thị Loan	Nữ	1984	Xóm Đồng Tiến
3	Nguyễn Văn Cảnh	Nam	1942	Xóm Đồng Thái
4	Nghiêm Thị Muộn	Nữ	1939	Xóm Đồng Thái
5	Phạm Văn Hưởng	Nam	1974	Xóm Đồng Thái
6	Tổng Văn Tuấn	Nam	1971	Xóm Tân Lập

HỘ THOÁT CĂN NGHEÒ

STT	Họ và Tên chủ hộ	Giới tính	Năm sinh	Địa chỉ
1	Nguyễn Thị Nuôi	Nữ	1935	Xóm Bãi Bằng
2	Vũ Văn Bằng	Nam	1954	Xóm Bãi Bằng
3	Bé Thị Hiền	Nữ	1992	Xóm Dốc Đỏ
4	Nguyễn Văn Sỹ	Nam	1971	Xóm Dốc Đỏ
5	Nguyễn Đình Chiến	Nam	1952	Xóm Đồng Tiến
6	Lê Văn Hội	Nam	1953	Xóm Đồng Thái
7	Ngô Văn Luận	Nam	1958	Xóm Đồng Thái
8	Nguyễn Thị Thân	Nữ	1940	Xóm Đồng Thái
9	Ngô Văn Huân	Nam	1977	Xóm Đồng Thái
10	Ngô Văn Ngọ	Nam	1952	Xóm Góc Mít
11	Nguyễn Văn Thành	Nam	1953	Xóm Góc Mít
12	Trương Văn Duy	Nam	1982	Xóm Suối Cái
13	Trần Văn Nở	Nam	1971	Xóm Suối Cái
14	Trương Văn Thắng	Nam	1983	Xóm Suối Cái
15	Trần Văn Lịch	Nam	1987	Xóm Suối Cái
16	Nguyễn Thị Tiến	Nữ	1975	Xóm Suối Cái
17	Nguyễn Thị Phụng	Nữ	1990	Xóm Suối Cái
18	Nguyễn Anh Tuấn	Nam	1987	Xóm Suối Cái
19	Nguyễn Thị Tuyền	Nữ	1967	Xóm Suối Cái
20	Nguyễn Thị Nguyên	Nữ	1958	Xóm Tân Lập